

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014

MỤC LỤC
TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

STT	CÁC VĂN BẢN TÀI LIỆU ĐẠI HỘI
1	Danh sách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội
2	Chương trình, nội dung Đại hội
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014
4	Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính năm 2013
5	Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán: Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2013 ; Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2013; Kế hoạch tài chính năm 2014
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch cổ tức năm 2014
7	Tờ trình về chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014
8	Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013; Kế hoạch mức thù lao năm 2014
9	Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014
10	Tờ trình về phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác
11	Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh
12	Phiếu biểu quyết các nội dung thông qua Đại hội
13	Phiếu đăng ký của cổ đông phát biểu ý kiến tại Đại hội
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013;
NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 trong tình hình kinh tế đất nước chưa thoát khỏi lạm phát, các dự án công trình thi công trong ngành, ngoài ngành sử dụng vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, công trình khẩn cấp theo lệnh của Thủ tướng Chính phủ kế hoạch vốn thấp, thiếu vốn thi công, phải vay ngân hàng lãi suất tuy giảm nhưng vẫn còn cao, giá vật tư, vật liệu, sắt, thép, xăng dầu biến động tăng. Năng lực sản xuất về tài chính, thiết bị máy móc, nguồn nhân lực, chưa đáp ứng mức tăng trưởng sản xuất kinh doanh kế hoạch đề ra.

Các công trình thi công trên đường sắt vừa chạy tàu vừa thi công phụ thuộc kế hoạch vận tải của ĐSVN, một số công trình thi công phải chờ giải phóng mặt bằng, xử lý thiết kế kỹ thuật, điều kiện thi công khó khăn, thời tiết mưa lũ ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành công trình.

Hơn nữa trình độ lao động kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và tư duy sáng tạo thực hiện nhiệm vụ công việc được giao của một bộ phận cán bộ, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Lực lượng công nhân làm việc ở các đơn vị không ổn định, thiếu công nhân kỹ thuật có tay nghề thực hiện công việc tiêu chuẩn kỹ thuật cao.

Bên cạnh những khó khăn, Công ty có những thuận lợi cơ bản là sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty đã đề ra các giải pháp linh hoạt, nhạy bén trong điều hành cùng cán bộ, công nhân viên và người lao động trong toàn công ty luôn có tinh thần đoàn kết, đồng thuận, cùng chia sẻ những khó khăn chung trong sản xuất, nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn phát huy được thế mạnh ngành nghề xây lắp trên thị trường xây dựng trong ngành, ngoài ngành, nên các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng cao hơn năm trước. Đồng thời được sự quan tâm của lãnh đạo và các cơ quan, đơn vị trong ngành Đường sắt và ngoài ngành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn công ty, đơn vị được giữ vững, công ty ổn định và trên đà phát triển.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản về SXKD năm 2013

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt 555,200 tỷ đồng; đạt 101% so với chỉ tiêu năm 2012. Trong đó:

- Giá trị sản lượng xây lắp đạt 554,750 tỷ đồng (trong ngành 310,179 tỷ đồng, ngoài ngành 244,571 tỷ đồng).

- Giá trị sản xuất khác đạt 450 triệu đồng.

2. Tổng doanh thu Công ty đạt 467 tỷ đồng; tăng 3% so với chỉ tiêu kế hoạch năm; doanh thu hợp nhất đạt 533 tỷ đồng tăng 18% với chỉ tiêu kế hoạch năm.
3. Giải ngân thu hồi vốn : 411,472 tỷ đồng; tăng 2.% so với chỉ tiêu kế hoạch năm.
4. Thuế TN doanh nghiệp: 4,849 tỷ đồng tăng 8 % so với chỉ tiêu kế hoạch năm.
5. Lợi nhuận trước thuế :18,445 tỷ đồng tăng 2 % so với chỉ tiêu kế hoạch năm.
6. Lợi nhuận sau thuế : 13,596 tỷ đồng.
7. Tỷ lệ trả cổ tức: 17%/vốn góp/năm. .
8. Nộp ngân sách năm 2013: 12,767 tỷ đồng.
9. Thực hiện đầu tư TSCĐ (thiết bị, máy móc, phương tiện thi công) là 2,1 tỷ đồng; bằng 20% kế hoạch năm.
10. Thu nhập bình quân đạt 9.542.000 đồng/người/tháng; tăng 14% so với kế hoạch năm.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2013

1. Công tác tham mưu quản lý điều hành và công tác chuyên môn, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp

Các phòng, các đơn vị thành viên đã chủ động triển khai và phối hợp thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực công tác quản lý kế hoạch sản xuất và đầu tư, khoa học công nghệ, kỹ thuật và quản lý chất lượng thi công công trình, công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương, tài chính, kế toán, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động và các công tác khác liên quan đến hoạt động của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành chỉ đạo sản xuất của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo sát tình hình thực tế trong quá trình thực hiện tổ chức sản xuất, triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đề ra, các mặt công tác đã thực hiện như sau:

1.1- Công tác quản lý kế hoạch sản xuất và đầu tư

- Chủ động nắm thông tin kế hoạch đầu tư và nguồn vốn đầu tư các dự án, quan hệ với Chủ đầu tư trong ngành Đường sắt và ngoài ngành, tham gia đấu thầu các công trình, hoàn thành kịp thời hồ sơ, thủ tục tham gia đấu thầu, các công trình trúng thầu, chỉ định thầu, ký hợp đồng kinh tế với Chủ đầu tư, tạm ứng vốn, cân đối các nguồn lực của công ty giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc công ty và thầu phụ trong liên danh triển khai thực hiện;

- Lập giá các công trình đấu thầu, chỉ định thầu, điều chỉnh giá dự toán, thanh toán khối lượng hoàn thành giai đoạn, thanh quyết toán các công trình hoàn thành nghiệm thu bàn giao với chủ đầu tư và giải ngân thu hồi vốn;

- Phối hợp với các phòng, đơn vị trong công ty triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư thiết bị, máy thi công, nhà xưởng sản xuất theo yêu cầu thi công công trình. Cung cấp vật tư, vật liệu chủ yếu của từng công trình các đơn vị thi công.

1.2- Công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức các phòng, các xí nghiệp, thành lập đơn vị mới theo kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho cán bộ, công nhân viên;

- Công tác cán bộ đã bổ nhiệm Phó tổng giám đốc, Phó giám đốc xí nghiệp, Đội trưởng theo quy định của Điều lệ Công ty, luân chuyển, điều động cán bộ kỹ thuật, công nhân phù hợp tổ chức sản xuất ở các đơn vị. Phối hợp các đơn vị trực thuộc tuyển dụng lao động hợp đồng dài hạn, thời vụ bổ sung lực lượng lao động cho các đơn vị theo từng công trình thi công;

- Tổ chức huấn luyện định kỳ, đột xuất về công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, quy trình, quy phạm an toàn thi công trên đường sắt, kiểm tra thực hiện các biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu trong thi công. Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc. Các công trình thi công đảm bảo an toàn không để xảy ra tai nạn nặng, nghiêm trọng do chủ quan gây ra;

- Các chế độ chính sách liên quan quan đến quyền lợi của cán bộ, công nhân như: nâng bậc lương gián tiếp, nâng bậc thợ công nhân hàng năm, phân phối trả lương hàng tháng, thu nộp kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, giải quyết chế độ thôi việc, hưu trí, khám sức khỏe định kỳ, các quyền lợi của người lao động được hưởng theo quy định.

1.3- Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng công trình

- Chú trọng công tác kiểm tra rà soát hồ sơ thiết kế kỹ thuật, phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn thi công, thiết kế bản vẽ thi công, điều tra khối lượng công trình tại hiện trường phục vụ đấu thầu công trình và triển khai thi công các công trình trúng thầu, chỉ định thầu;

- Nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật làm công tác quản lý chất lượng thi công công trình, duy trì công tác giám sát thi công các công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao, công trình các đơn vị thi công đảm bảo thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, biện pháp thi công được duyệt. Phối hợp tư vấn giám sát, các đơn vị thi công hoàn thành hồ sơ theo quy định quản lý chất lượng công trình trong quá trình tổ chức thi công, nghiệm thu, bàn giao công trình theo quy định của nhà nước, Chủ đầu tư;

- Tăng cường kiểm tra thực hiện biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu. Thi công. Phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình, giải quyết kịp thời các vướng mắc về kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, kế hoạch chạy chậm, phong tỏa khu gian thi công cầu, đường sắt trong điều kiện vừa chạy tàu, vừa thi công đảm bảo cho các đơn vị thi công liên tục, các công trình thi công hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đúng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động, an toàn chạy tàu;

- Công tác thí nghiệm vật tư, vật liệu, kết cấu bê tông, kết cấu thép, ... kịp thời, đáp ứng yêu cầu thi công của các đơn vị trực thuộc, thí nghiệm vật liệu xây dựng cho các đơn vị ngoài công ty;

- Lập dự án, báo cáo đầu tư theo kế hoạch đầu tư phê duyệt. Phối hợp với các phòng, các đơn vị triển khai thực hiện mua sắm thiết bị, máy thi công, thực hiện quản lý sử dụng, bảo dưỡng, đăng kiểm, kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt theo quy định.

1.4- Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính năm 2013 theo kế hoạch hạn mức vay ngắn hạn, hạn mức bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh hợp đồng, vốn giải ngân các công trình vốn trong nước, vốn ODA, cân đối giải quyết kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư tài sản cố định;

- Chú trọng công tác giải ngân thu hồi vốn và thu hồi công nợ, phối hợp đôn đốc tình hình thu hồi vốn từng công trình, vốn cá nhân, đơn vị nợ Công ty, thanh toán, quyết toán công trình giữa công ty và các đơn vị thi công, Chủ đầu tư, các đơn vị ngoài công ty;

- Công tác kế toán và thuế của công ty luôn được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính và kiểm toán báo cáo tài chính quý, năm của các đơn vị, công ty theo quy định hiện hành của nhà nước. Kế khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân hàng tháng, thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý;

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 55.609.980.000 đồng (vốn nhà nước 43,35% và vốn các cổ đông khác 56,65%).

1.5 Các lĩnh vực công tác khác

- Công tác thi đua khen thưởng được chú trọng, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất năm, quý đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2013. Ghi nhận công sức đóng góp của cán bộ, công nhân viên, người lao động toàn Công ty, Hội đồng thi đua khen thưởng xét thành tích công nhận danh hiệu thi đua của các tập thể và cá nhân. Công ty đạt danh hiệu đơn vị dẫn đầu thi đua năm 2013; Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; Công đoàn vững mạnh xuất sắc và Đoàn thanh niên vững mạnh. Đồng thời Công ty cũng được Bộ Giao thông vận tải, Tỉnh Đồng Nai tặng bằng khen cho cá nhân, tập thể của Công ty tham gia thi công cầu đường bộ Đồng Nai theo lệnh khẩn cấp của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng vẫn được duy trì theo tiêu chuẩn ISO.9001 - 2008, chính sách mục tiêu chất lượng của Công ty, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào sản xuất có hiệu quả. Các phòng phối hợp chặt chẽ với các đơn vị hoàn thành tổ chức đại hội, hội nghị năm 2013 theo kế hoạch đề ra.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập, quan tâm đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công nhân viên. Tổng số lao động Công ty đến ngày 31/12/2013 là 298 người; Thu nhập bình quân đạt 9.542.000 đồng/người/tháng.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đơn vị “Chính quy, văn hóa, an toàn”. Công ty đạt danh hiệu “Đơn vị chính quy, văn hóa, an toàn” năm 2013.

2. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động

Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách tiền lương, thưởng, phúc lợi, các quyền lợi cho người lao động thông qua thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, các quy chế của công ty, đơn vị, giải quyết kịp thời các chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ốm đau, thai sản và khám sức khỏe định kỳ theo quy định của nhà nước.

- Nộp kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động 3.319.310.521 đồng.

- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với số tiền 57.054.000 đồng.

Các chế độ tiền lương, phân phối thu nhập, cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc, vệ sinh môi trường làm việc, ăn, ở, sinh hoạt tại cơ quan, các đơn vị thành viên được đảm bảo. Cán bộ, công nhân viên đóng góp quỹ xã hội, trợ cấp khó khăn cho người lao động, thăm hỏi cán bộ, công nhân viên nghỉ hưu trí, thân nhân gia đình người lao động bị tai nạn lao động.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Tình hình kinh tế đất nước khó khăn, các công trình thi công thiếu vốn, lãnh đạo công ty đã chủ động linh hoạt trong giải quyết những khó khăn trong sản xuất kinh doanh nên các chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch đề ra, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, bảo toàn vốn sản xuất kinh doanh.

- Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh đấu thầu công trình, đảm bảo việc làm và thu nhập, đầu tư thiết bị máy thi công cải thiện điều kiện làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm của người lao động, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan, đơn vị được giữ vững.

- Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, máy thi công, an toàn cháy nổ trong thi công công trình được chú trọng, không xảy ra tai nạn nặng và nghiêm trọng do chủ quan gây ra.

2. Một số hạn chế, tồn tại:

- Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu trong thi công đã được chú trọng, nhưng vẫn còn những tiềm ẩn xảy ra tai nạn trong thi công do người lao động thiếu trách nhiệm, lơ là trong thực hiện công việc, việc xử lý tập thể và cá nhân vi phạm an toàn trong thi công còn chậm.

- Chưa đôn đốc chỉ đạo thường xuyên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các phòng, xí nghiệp. Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật và giờ giấc làm việc chưa nghiêm túc, còn lỏng lẻo, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao của một số cán bộ, viên chức còn hạn chế, hiệu quả, chất lượng hoàn thành công việc thấp, chưa có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao giữa các phòng, đơn vị, cá nhân chưa đồng bộ.

Phần thứ II

NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2014

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 còn rất nặng nề và nhiều khó khăn, Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, đẩy mạnh tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, sản xuất giá vật tư, vật liệu, nhiên liệu, sắt, thép vẫn còn biến động tăng cao. Các công trình công ty thi công sử dụng vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, kế hoạch vốn thấp, các nguồn lực của công ty phục vụ sản xuất chưa được tăng thêm. Vì vậy mỗi cán bộ, công nhân viên phải nhận thấy trách nhiệm của mình, nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Mục tiêu năm 2014 là các công trình thi công “An toàn, năng suất, chất lượng, tiến độ và hiệu quả”.

I. NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các nguồn lực của Công ty hiện có và thị trường xây dựng trong ngành, ngoài ngành, các công trình đang triển khai thi công và các công trình tham gia đấu thầu, kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh **601** tỷ đồng, mức tăng trưởng **8%** so với thực hiện năm 2013.

+ Trong đó giá trị ngành xây dựng : 600.5 tỷ, sản xuất khác: 0.5 tỷ.

+ Khối lượng chủ yếu:

STT	TÊN GÓI THẦU	GIÁ TRỊ (TỶ ĐỒNG)
I	Công trình chuyển tiếp năm 2013	337
	<i>Trong ngành</i>	<i>129</i>
1	Gói thầu CP2 Hà nội- Lào Cai	23
2	Gói thầu di dời ga Gò Vấp	20
3	Gói thầu 8/KV3 cầu yếu	69
4	Xây dựng đường gom hàng rào cách ly DA 1856	13
5	Trạm đầu máy Sóng Thần	4
	<i>Ngoài ngành</i>	<i>208</i>
1	Gói thầu Km 16-18 quốc lộ 28	13
2	Gói thầu B2-26 cầu Rọ tượng, Quán cau	10
3	Gói thầu cầu Cái đôi Đồng Tháp	5
4	Gói thầu B2-32 tuyến tránh cầu Chợ Lách	26
5	Gói thầu Cầu Hồng Ngự- Đồng Tháp	30
6	Gói thầu Metro Sài Gòn Suối Tiên	40
7	Xây dựng mới cầu liên ấp 1,2 Bình Lợi Bình Chánh	42
8	Xây dựng cầu đường Thét Đồng Tháp	10
9	Xây dựng khu tường niêm Bình Chánh	8
10	Công trình cầu vượt đường sắt và Cống Bình Dương	24
II	Công trình đang và chuẩn bị đấu thầu thi công năm 2014	258
	<i>Trong ngành</i>	<i>98</i>
1	Gói thầu dự án thay ray TVBTK1K2	30
2	Gia cố cầu Long Biên	10
3	Trạm khám toa xe Sài Gòn	4
4	Các gói SCL tuyến đường sắt Thống nhất	20
5	Gói thầu cầu yếu KV3	34
	<i>Ngoài ngành</i>	<i>160</i>
1	Nâng cấp mở rộng bến phà Cát Lái	45
2	Gói thầu cầu Đơn Dương	29
3	Cầu Sa Đéc 2 Đồng Tháp	30
4	Đường tránh thị xã Gia Nghĩa	33
5	Đường sắt Quảng Ninh giai đoạn 2	17
III	Đầu tư Xây lắp và sản xuất khác của Cty	6
	Tổng I+II+III	601

- Tổng doanh thu : **630** tỷ đồng, mức tăng trưởng 18 % so với thực hiện của năm 2013.

- Giải ngân thu hồi vốn: \geq **400** tỷ đồng.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: **4.4** tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân tăng 7-10% so với thực hiện năm 2013.

- Lợi nhuận trước thuế : **20** tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: **15.6** tỷ đồng.

- Cổ tức \geq **15%**/vốn góp/năm.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2014

Tổng mức đầu tư **20,55** tỷ đồng.

- Chuẩn bị đầu tư 0,5 tỷ đồng.

- Thực hiện đầu tư 18,50 tỷ đồng

- Đầu tư vào doanh nghiệp khác 2 tỷ đồng.

Trong đó :

Mua sắm máy chèn đường sắt 4 bộ, máy cắt ray 2 cái, máy khoan ray 1 cái, dây chuyền SX tà vẹt Bê tông Bình Thuận giá trị 12,7 tỷ đồng

Xây dựng nhà xưởng cơ khí Bình Thuận, nhà lán trại tạm ga Gò Vấp, nhà ở tập thể ga An Bình, cải tạo phòng họp Cty giá trị xây lắp 5,8 tỷ đồng.

Đầu tư vào doanh nghiệp khác 2 tỷ đồng, chuẩn bị đầu tư 0.5 tỷ.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014 đề ra, Công ty huy động các nguồn lực về tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, năm. Biện pháp thực hiện cần tập trung vào nhiệm vụ công tác sau:

1. Công tác kế hoạch, đầu tư

- Quan hệ chặt chẽ nắm chắc thông tin kế hoạch đấu thầu công trình của chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong ngành, ngoài ngành, tham gia đấu thầu các công trình, chủ động trong quá trình triển khai thực hiện đấu thầu mới có hiệu lực thi hành 1-7-2014, ký kết hợp đồng với chủ đầu tư, điều hành, quản lý, giám sát thi công công trình. Chú trọng công tác thu hồi, tạm ứng vốn, thanh toán khối lượng hoàn thành, điều chỉnh dự toán công trình, thanh quyết toán công trình, giải ngân thu hồi hết vốn của công trình.

- Triển khai thực hiện kịp thời kế hoạch đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công xây dựng cầu đường sắt, đường bộ, các công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao, thiết bị công nghệ mở rộng ngành nghề phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Công tác tổ chức cán bộ và quản lý

- Kiện toàn và củng cố tổ chức các phòng chuyên môn hóa về nghiệp vụ, các xí nghiệp đủ năng lực thi công các công trình xây dựng cầu, đường kỹ thuật cao. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo và người lao động các phòng, các đơn vị thành viên. Xây dựng quy hoạch và đánh giá cán bộ, luân chuyển và điều động cán bộ trong công ty phù hợp

với thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý vốn của Công ty đầu tư tại các đơn vị thành viên của Công ty.

- Tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giám đốc, chuyên viên trong điều hành dự án, công trình trọng điểm, tổng thầu. Tuyển dụng kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho thời gian tới, nâng cao năng lực quản lý điều hành, chỉ đạo sản xuất, chỉ huy thi công, công tác quản lý chất lượng thi công công trình.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động về trả lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ. Tăng cường công tác đảm bảo an sinh xã hội đối với cán bộ, công nhân viên và người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, ăn, ở của cán bộ, công nhân viên và người lao động làm việc tại các công trình điều kiện thi công, ăn ở khó khăn phức tạp.

- Chú trọng công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, an toàn cháy nổ, tổ chức mạng lưới an toàn viên. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm của Đường sắt Việt Nam về công tác an toàn chạy tàu trong điều kiện vừa thi công vừa có tàu chạy, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn lao động, an toàn chạy tàu, chấp hành quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật, không để xảy ra tai nạn nặng và nghiêm trọng do chủ quan gây ra.

- Xây dựng các quy chế mới, rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ đã ban hành phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, quy định của nhà nước.

3. Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng công trình

- Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật công nghệ thi công công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao. Đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao đủ khả năng triển khai ứng dụng, tiếp thu làm chủ công nghệ thi công công trình.

- Kiểm tra, rà soát hồ sơ thiết kế, xử lý kịp thời vướng mắc kỹ thuật trước khi triển khai thi công, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thi công công trình, nghiên cứu đưa ra các biện pháp thi công hợp lý, nhằm tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh tế.

- Phối hợp với các đơn vị thi công thực hiện nghiêm chỉnh công tác quản lý chất lượng thi công công trình, thi công đúng thiết kế kỹ thuật, phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn thi công, quản lý thi công công trình, các công trình thi công đảm bảo an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, an toàn cháy nổ.

- Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, viên chức các phòng, công tác quản lý chất lượng công trình, tư vấn thiết kế, thí nghiệm vật liệu xây dựng của xí nghiệp tư vấn thiết kế và kiểm định công trình.

- Nghiêm túc thực hiện kỷ cương, kỷ luật làm việc, nội quy lao động, chấn chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các phòng, xí nghiệp và người lao động,

4. Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán

- Triển khai thực hiện kế hoạch tài chính năm 2014, giải quyết kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh, cân đối kịp thời vốn cho sản xuất và nhu cầu đầu tư của Công ty.

- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014 Công ty từ 55 tỷ lên 66 tỷ đồng bổ sung vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Chú trọng công tác giải ngân thu hồi vốn và công nợ cá nhân, tập thể nợ công ty.

- Thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định pháp luật hiện hành công tác kế toán và thuế, hoàn thành báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, công bố thông tin theo quy định. Kê khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

5. Công tác điều hành chỉ đạo thi công các công trình

- Chú trọng công tác quản lý điều hành chỉ đạo sản xuất, thực hiện các giải pháp kinh tế, kỹ thuật đảm bảo các công trình thi công đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và quy định quản lý chất lượng. Tăng cường trách nhiệm của các phòng, các đơn vị thành viên, đồng thời kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng, tiến độ, an toàn thi công công trình.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý thi công các công trình thông qua ứng dụng các phần mềm, cập nhật thông tin một cách chính xác, kịp thời để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Thực hiện tốt các biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn máy móc thiết bị, đảm bảo an toàn trong thi công công trình, chăm lo đời sống, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

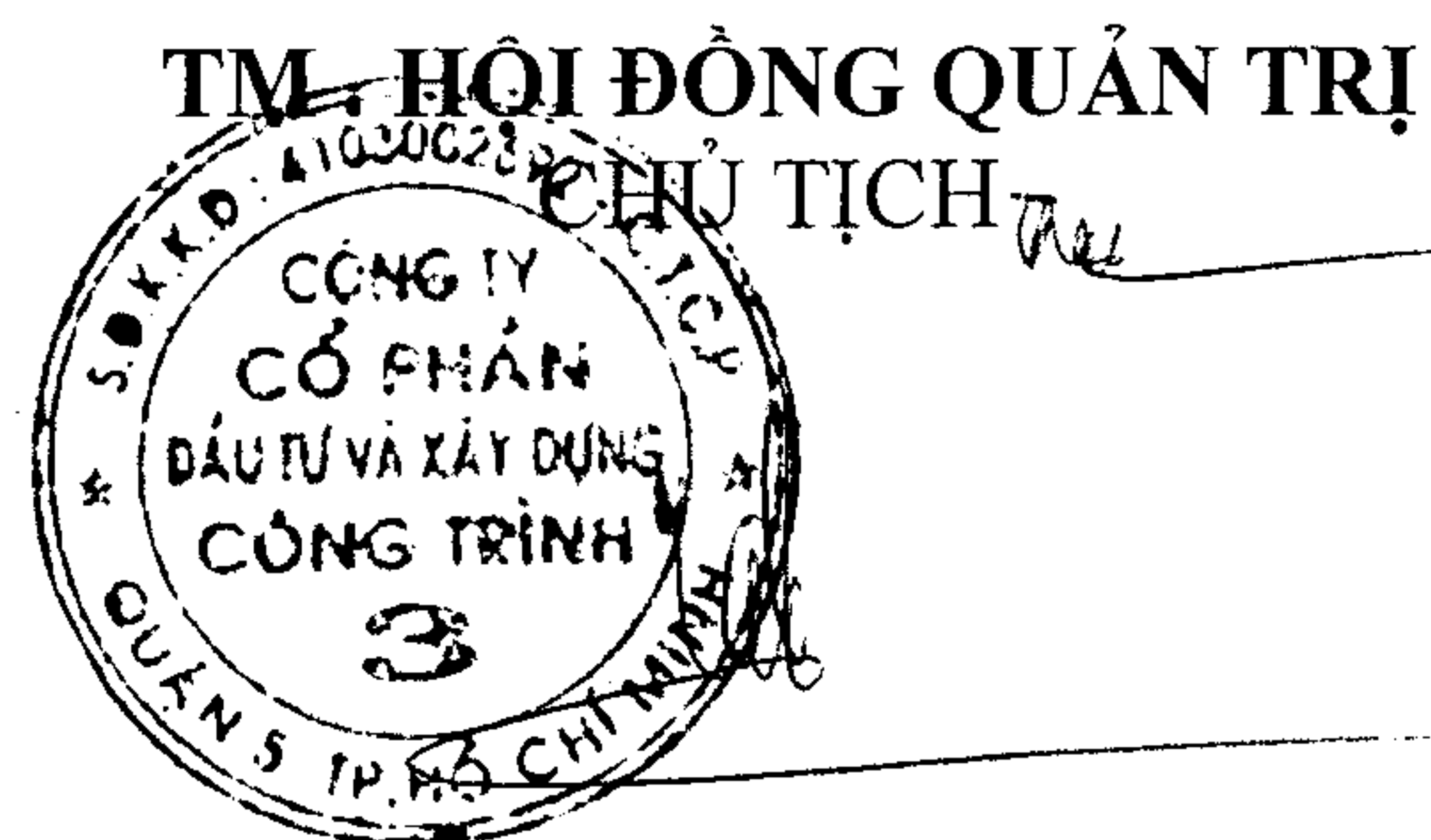
6. Các công tác khác

- Triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2014. Tổ chức phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các công trình trọng điểm, kiểm tra, theo dõi đề xuất khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm lợi cho Công ty.

- Duy trì thực hiện đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 trong toàn công ty, chuẩn hóa các quy trình, quy định về quản lý, tổ chức thi công, tổ chức công trường, chuẩn hóa cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân.

- Tiếp tục thực hiện tiêu chuẩn xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng đơn vị “Chính quy, văn hóa, an toàn”. Xây dựng công ty, các tổ chức vững mạnh.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và phương án hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014. Thay mặt hội đồng quản trị đề nghị các đại biểu và cổ đông về dự đại hội đóng góp nhiều ý kiến về kết quả thực hiện và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2014.



Phạm Văn Thúy

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH

NĂM 2013

Thực hiện nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã tiến hành Thẩm định tình hình kinh doanh và tài chính năm 2013.

Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm và báo cáo của phòng Tài chính - Kế toán cùng các phòng ban liên quan khác của Công ty cung cấp. Số liệu báo cáo tài chính năm 2013 được Cty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS) - là đơn vị được Công ty thuê kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.

Qua kiểm tra Ban kiểm soát đưa ra một số nhận xét sau :

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2013

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	474.210.912.000	539.464.071.000
2	Tổng chi phí SXKD	450.916.679.622	515.595.607.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	18.445.164.000	23.868.465.000
4	Thuế TNDN phải nộp	4.849.068.378	6.606.088.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.596.095.000	17.262.376.000
6	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	2.445	2.678
7	Cổ tức/ cổ phiếu	17%	
8	Tổng lợi nhuận được phân phối	14.404.939.000	14.929.196.000

PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA CỔ TỨC

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (Đồng)
+ Phân chia cổ tức năm 2013 - Mức cổ tức 17% mệnh giá cho mỗi cổ phần tại thời điểm chốt danh sách. - Hình thức chi trả: 07% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu	9.453.338.500

15/2006 QĐ- BTC ngày 20/03/2006, Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính và các chuẩn mực kế toán hiện hành .

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013 :

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN	Đến 01/01/2013	Đến 31/12/2013
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG			
1	Tổng tài sản:	330.804.186.000	347.575.406.000
	Tài sản ngắn hạn	264.858.859.000	287.969.284.000
	Tài sản dài hạn	65.945.327.000	59.606.122.000
2	Tổng nguồn vốn	330.804.186.000	347.575.406.000
	- Nợ phải trả	234.212.332.000	248.163.348.000
	- Vốn chủ sở hữu:	96.591.854.000	99.412.058.000
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.609.980.000	55.609.980.000
	+ Vốn khác của chủ sở hữu	1.622.908.000	1.622.908.000
	+ Thặng dư vốn cổ phần	1.694.645.000	1.694.645.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	18.535.988.000	20.519.518.000
	+ Quỹ dự phòng tài chính	5.098.576.000	5.560.998.000
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	14.030.687.000	14.404.939.000
	+ Cổ phiếu quỹ	(930.000)	(930.000)
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT			
1	Tổng tài sản:	436.722.276.000	500.725.376.000
	Tài sản ngắn hạn	346.526.737.000	419.934.558.000
	Tài sản dài hạn	90.195.539.000	80.790.818.000
2	Tổng nguồn vốn	436.722.276.000	500.725.376.000
	- Nợ phải trả	316.848.471.000	379.710.136.000
	- Vốn chủ sở hữu:	96.560.673.000	101.170.621.000
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.609.980.000	55.609.980.000
	+ Vốn khác của chủ sở hữu	1.622.908.000	1.622.908.000
	+ Thặng dư vốn cổ phần	1.694.645.000	1.694.645.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	19.105.568.000	21.352.022.000
	+ Quỹ dự phòng tài chính	5.376.155.000	5.962.800.000
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	13.152.347.000	14.929.196.000
	+ Cổ phiếu quỹ	(930.000)	(930.000)

IV. THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NHÀ NƯỚC:

Trong năm mặc dù khó khăn về vốn kinh doanh do một số gói thầu bố trí vốn thiếu, việc thanh toán, giải ngân thu hồi vốn chưa kịp thời và thiếu, Công ty vẫn thực hiện đúng nghĩa vụ của mình đối với nhà nước.

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
- Số tiền thuế TNDN nộp trong năm 2012	3.527.336.000
- Số tiền thuế TNDN nộp trong năm 2013	4.849.068.000

V. CƠ CẤU SỞ HỮU CỔ PHẦN (Trong năm 2013 không thay đổi)

Stt	Diễn giải	ĐVT	Thời điểm 01/01/2013	Thời điểm 01/01/2013
1	Mệnh giá 01 cổ phần trên sổ sách	đồng	10.000 đ/cổ phiếu	10.000 đ/cổ phiếu
2	Cơ cấu sở hữu cổ phần	cổ phiếu	5.560.998	5.560.998
	<i>Trong đó:</i>			
	- <i>Vốn của Nhà nước</i>	<i>cổ phiếu</i>	2.410.835	2.410.835
	<i>Tỷ lệ</i>		43,35%	43,35%
	- <i>Vốn của đối tượng khác</i>	<i>cổ phiếu</i>	3.150.163	3.150.163
	<i>Tỷ lệ</i>		56,65%	56,65%

VI. CÁC CHỈ TIÊU:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	So sánh	
					Tăng	Giảm
I	Hiệu suất sử dụng					
1	Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn (<i>Doanh thu thuần/ Tài sản dài hạn bình quân</i>)	lần	5,97	7,44	1,48	
2	Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần (<i>Doanh thu thuần/ Vốn cổ phần bình quân</i>)	lần	6,49	8,40	1,91	
II	Tỷ suất sinh lợi					
1	Theo doanh thu (<i>Lợi nhuận ròng/ Doanh thu</i>)	%	3,66%	2,91%		0,75%
2	Theo tổng nguồn vốn (<i>Lợi nhuận ròng/ Tổng nguồn vốn</i>)	%	4,00%	3,91%		0,09%
3	Theo nguồn vốn chủ sở hữu (<i>Lợi nhuận ròng/ Nguồn vốn chủ sở hữu</i>)	%	13,69%	13,68%		0,01%

VII. MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT :

Hội đồng quản trị có phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2014 nhằm bổ sung vốn hoạt động SXKD của Công ty

Chỉ đạo tập trung công tác thu hồi vốn, điều chỉnh dự toán, thanh quyết toán công trình.

VIII. KẾT LUẬN :

Với tài liệu có được và thời gian xem xét thẩm định Ban kiểm soát hợp thống nhất và kết luận như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty đã lập theo chế độ quy định hiện hành.

Thống nhất số liệu báo cáo tài chính năm 2013 Công ty lập ngày 18/03/2014 và được kiểm toán xong ngày 28/3/2014.

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2013 gặp nhiều khó khăn do bố trí kế hoạch vốn của công trình thấp nên phải vay ngân hàng tuy lãi suất giảm nhưng vẫn còn

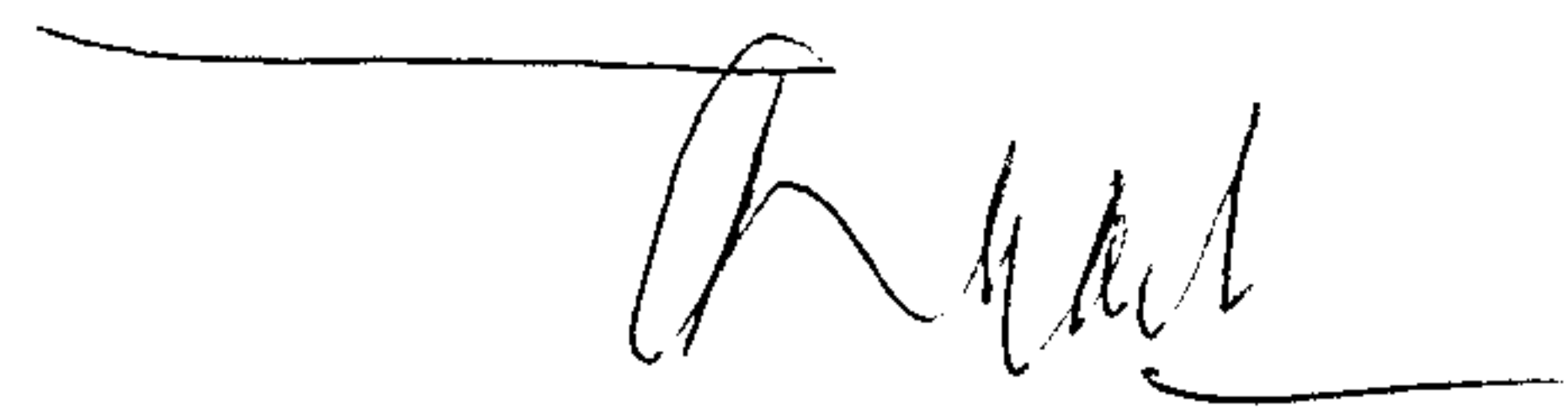
cao. Năng lực sản xuất: tài chính, thiết bị máy móc, nguồn nhân lực chưa đáp ứng được với mức tăng trưởng theo kế hoạch SXKD đề ra. Một số công trình khi triển khai thi công phải chờ giải phóng mặt bằng, xử lý thiết kế kỹ thuật....

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội Đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty đã nhạy bén trong điều hành và đề ra các giải pháp linh hoạt cùng các bộ CNV toàn công ty luôn có tinh thần đoàn kết cùng chia sẻ những khó khăn nên các chỉ tiêu SXKD đều tăng trưởng cao hơn năm trước, kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Quá trình kiểm soát trong năm 2013 cho đến thời điểm thẩm định báo cáo. Ban kiểm soát chưa phát hiện tiêu cực nào của HĐQT và ban điều hành Công ty. Đồng thời Ban kiểm soát cũng chưa nhận được phản ánh nào của cổ đông về quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

TM / BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban kiểm soát



Trần Anh Thuận

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013 & kế hoạch tài chính năm 2014.

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 01 tháng 4 năm 2014.

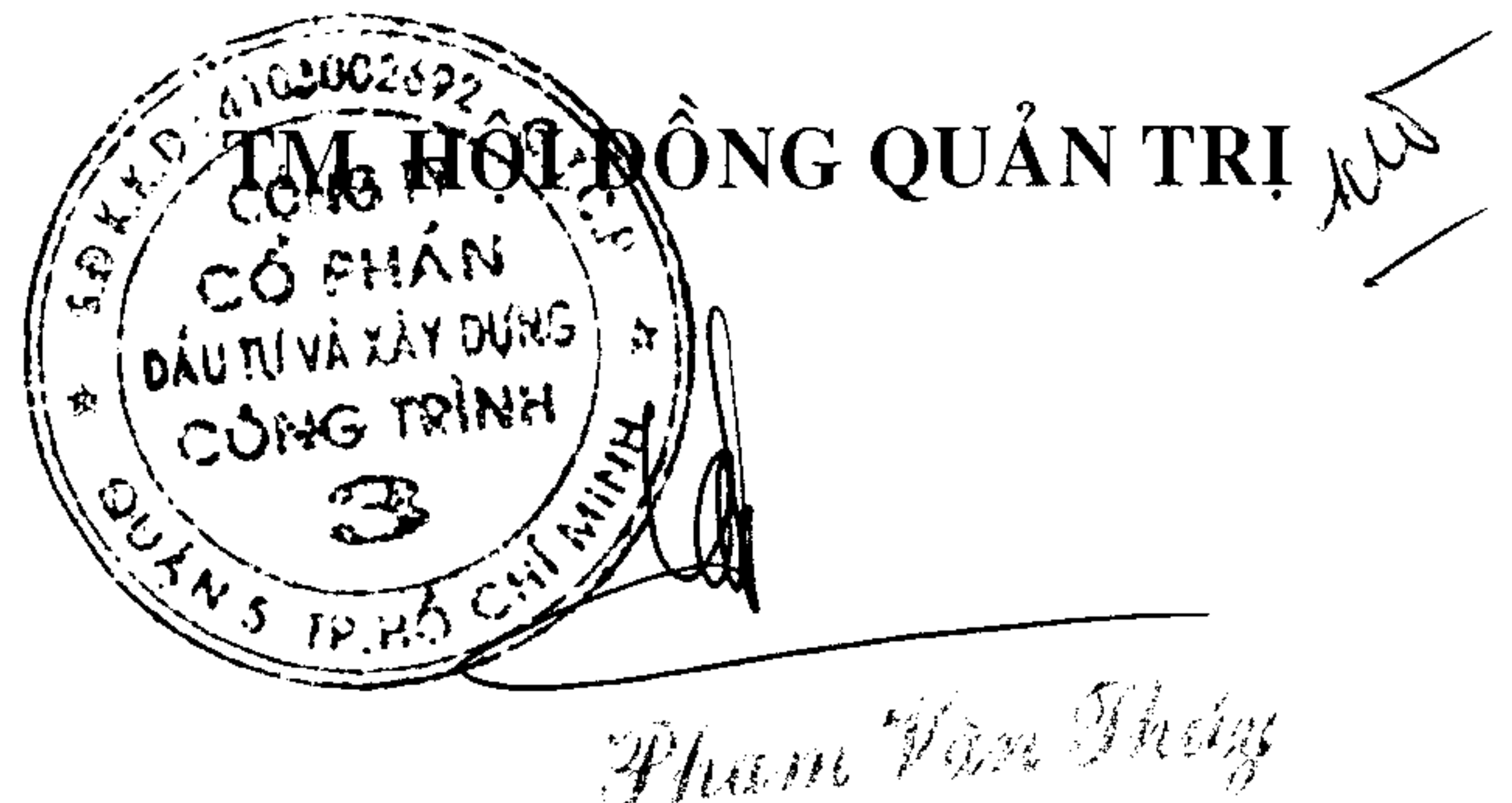
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

I. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013

II. Kế hoạch tài chính năm 2013 .

Toàn văn Báo cáo tài chính , báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 của Công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán chấp nhận toàn phần và đã được đăng trên trang Web của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 – Đ/c : ct3.com.vn

Báo cáo tài chính , Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2013 và kế hoạch tài chính năm 2013 đã được đính kèm trong tài liệu của các quý cổ đông kính đề nghị các quý cổ đông nghiên cứu kỹ báo cáo trong tài liệu.


Phạm Văn Thủy

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3

Địa chỉ : 136/1 Trần Phú , Phường 4, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.8351102 - Fax : 08.8351102

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

NĂM 2013 (Đã được kiểm toán)

I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	100	287.969.283.858	264.858.859.080
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	28.792.918.475	19.712.083.193
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.300.000.000	1.300.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	151.168.987.045	147.112.801.661
4	Hàng tồn kho	140	82.430.396.184	76.301.005.287
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	24.276.982.154	20.432.968.939
II	Tài sản dài hạn	200	59.606.122.378	65.945.327.100
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	28.759.163.522	37.414.506.078
	- Tài sản cố định hữu hình	221	28.195.527.159	37.369.829.506
	- Tài sản cố định vô hình	227		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	563.636.363	44.676.572
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	26.830.000.000	23.130.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	260	4.016.958.856	5.400.821.022
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	347.575.406.236	330.804.186.180
IV	Nợ phải trả	300	248.163.348.581	234.212.332.790
1	Nợ ngắn hạn	310	243.649.658.283	227.112.575.992
2	Nợ dài hạn	330	4.513.690.298	7.099.756.798
V	Vốn chủ sở hữu	400	99.412.047.665	96.591.843.390
1	Vốn chủ sở hữu	410	99.412.047.665	96.591.843.390
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	55.609.970.000	55.609.970.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1.694.645.000	1.694.645.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1.622.907.459	1.622.907.459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930.000)	(930.000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
		417+4		
	- Các quỹ	18	26.080.515.914	23.634.563.652
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	14.404.939.292	14.030.687.279
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	347.575.396.246	330.804.176.180

